

VNINDEX 1.279.82 -0.07%	HNX 244.84 -0.07%	UPCOM 97.92 -0.22%	DOW JONES 40,211.72 +0.53%	NIKKEI 225 41,190.68 -2.45%	DAX 18,590.89 -0.84%
--	------------------------------------	-------------------------------------	---	--	---------------------------------------



Nhận định thị trường và chiến lược

“Thử thách kiên nhẫn”

Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm -0.93 điểm (-0.07%) về mức 1279.82 điểm, tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 14.23 nghìn tỷ đồng, giảm -6.6% so với phiên trước. Chỉ số VN30 giảm -3.99 điểm (-0.31%) về mức 1297.82 điểm với 10 mã tăng, 16 mã giảm và 4 mã tham chiếu.

VN-Index giao dịch âm ảm, giảm điểm nhẹ khi lực bán gia tăng ở cuối phiên tuy nhiên thanh khoản tiếp tục duy trì thấp (dưới 15 nghìn tỷ đồng). Thị trường chia làm 2 phe với điểm sáng thuộc về Dầu khí (+2.56%), Hóa chất (+0.91%), Hàng cá nhân (+0.45%) trong khi đó phía còn lại chiếm số nhiều hơn gồm Công nghiệp (-1.44%), CNTT (-0.96%), Xây dựng (-0.31%), Bất động sản (-0.31%). Một số cổ phiếu có diễn biến nổi bật: IMP, DHT tăng trần, APH (+6.06%), LHG (+5.58%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (-0.07%), HNX-Index (-0.07%), UPCOM-Index (-0.23%), VN30 (-0.31%), HNX30 (+0.18%), VNMIID (-0.09%), VNSML (+0.45%), VNDIAMOND (-0.56%), VNFINLEAD (-0.29%), VNCOND (-0.53%), VNCONS (-0.09%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số gồm GVR (+0.57 điểm), BCM (+0.55 điểm), PLX (+0.52 điểm) trong khi đó các cổ phiếu kéo giảm điểm thị trường gồm VHM (-0.54 điểm), HVN (-0.46 điểm), FPT (-0.4 điểm).

Khối ngoại bán ròng -1670.37 tỷ đồng trong đó các cổ phiếu bị khối ngoại bán ròng gồm HDB (-406.24 tỷ), STB (-326.46 tỷ), SAB (-179.31 tỷ). Các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng gồm TNH (+113.34 tỷ), NLG (+76.66 tỷ), PC1 (+48.8 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Thanh khoản của VN-Index trên biểu đồ ngày tiếp tục suy giảm sau tuần giao dịch biến động hẹp, tuy nhiên đã giảm có phần chậm lại và lực tăng chỉ xuất hiện tại một vài nhóm cổ phiếu tiêu biểu. Hiện tại chỉ số đang vận động dưới mức Fibo 61.8%, quanh đường MA10 ngày và dần tiệm cận đến kênh giá sideway up của xu hướng đi lên ngắn hạn. Biến động giữa các ngành tiếp tục phân hóa trong đó tỷ trọng đóng tiền tại hầu hết các nhóm ngành đều giảm, đặc biệt là Bảo hiểm, Thực phẩm, Xây dựng.

Lực cầu suy yếu trên các biểu đồ khung nhỏ, khi đó đường giá lần lượt đánh mất các đường hỗ trợ MA10/20/50 giờ. Các chỉ báo kỹ thuật cũng đang xuất hiện trạng thái tương tự.

Xét về xu hướng chung, VN-Index đang ở trong nhịp điều chỉnh rũ bỏ khối lượng khiêm tốn, trong đó thời điểm này khá nhạy cảm khi số liệu về KQKD Q2/2024 đang được công bố liên tục khiến tâm lý thị trường nghiêng về phía dè phòng. Lực mua chủ động giảm và lực bán của khối ngoại tiếp tục đè điểm chỉ số. Do đó VN-Index có khả năng sẽ chịu sự rung lắc khi vận động quanh vùng đỉnh cũ 128x để kiểm định lực cung trước khi xuất hiện xu hướng mới. Đây cũng là vùng kháng cự cứng cần sự đồng thuận của cả thị trường mới có thể chinh phục mạnh mẽ. Mốc hỗ trợ động của VN-Index tại 1242 điểm.

Mốc hỗ trợ trên biểu đồ ngày của VN-Index: 119x – 1213 điểm.
Mốc hỗ trợ trên biểu đồ tuần của VN-Index: 1080 – 1140 điểm.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Dòng tiền chủ động dè chừng khiến VN-Index gặp rung lắc tại vùng đỉnh cũ 128x điểm. Tuy nhiên trạng thái điều chỉnh diễn ra trong phiên khả năng khi lực cung cạn kiệt dần (GTGD đạt dưới 15 nghìn tỷ). Cửa sáng sẽ rộng mở nếu thị trường test điểm số với lực cung cạn kiệt.

Trong tuần, bức tranh KQKD Q2/2024 của các doanh nghiệp sẽ được hé lộ rõ ràng hơn. Nhà đầu tư tìm kiếm cơ hội với những doanh nghiệp có KQKD tăng trưởng tốt, được sự ủng hộ của dòng tiền và của ngành. Nhịp điều chỉnh sẽ là cơ hội để lựa chọn cổ phiếu (nhà đầu tư có thể tham khảo danh mục đầu tư tại Báo cáo chiến lược Tháng 7 của ABS Research).

Mốc hỗ trợ động của VN-Index tại 1242 điểm.
Mốc hỗ trợ trên biểu đồ ngày của VN-Index: 119x – 1213 điểm.
Mốc hỗ trợ trên biểu đồ tuần của VN-Index: 1080 – 1140 điểm.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Bản tin Tiêu điểm ngành (12/07/2024)
- Báo cáo chiến lược tháng 07/2024 – Vùng tích lũy
- Báo cáo chuyên đề - Đánh giá tác động của Dự thảo Nghị định về Kinh doanh xăng dầu

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Trung Quốc dẫn đầu về điện mặt trời và gió, chiếm 2/3 công suất toàn thế giới
- Ngân hàng Trung ương châu Âu xem xét đợt cắt giảm lãi suất tiếp theo
- Kinh tế Trung Quốc tăng trưởng 5% nửa đầu năm 2024
- Hàn Quốc: Nợ quá hạn cao nhất kể từ năm 2019

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- TP.HCM dự kiến giải ngân hơn 100.000 tỷ đồng vốn đầu tư công trong năm 2025
- Bloomberg: Tỷ phú giàu thứ hai châu Á muốn xây cảng biển tại Đà Nẵng
- Nhà máy lọc dầu Dung Quất sẽ được cung cấp dầu thô Đại Hùng dài hạn
- PVN thu hơn 480.000 tỷ đồng trong 6 tháng đầu năm nay

Lịch sự kiện đáng chú ý

- 15/07/2024: ETF công bố danh mục
- 18/07/2024: Đảo an HĐTL tháng 7
- ECB họp chính sách tiền tệ

Chỉ số thị trường Việt Nam

	15/07/2024	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,279.82	-0.07%	-0.25%	-0.29%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	14,218.33	-6.64%	-10.99%	-39.99%
HNX	244.84	-0.07%	1.04%	0.21%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,321.07	16.99%	7.10%	-21.82%
Upcom	97.92	-0.22%	-0.35%	0.95%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	1,120.69	1.94%	4.27%	-29.80%
P/E VNindex (x)	14.38	-0.14%	-0.07%	0.14%
P/B VNindex (x)	1.78	0.00%	0.00%	0.56%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	PLX 3.67%	VRE -1.93%	GVR 9.69%	FPT -4.33%	PLX 15.11%	NVL -10.81%
2	VJC 2.16%	TPB -1.67%	PLX 9.22%	SAB -3.79%	FPT 10.47%	PDR -10.27%
3	GVR 1.58%	VHM -1.30%	POW 4.11%	TCB -3.62%	GVR 9.69%	VRE -7.92%
4	BVH 1.21%	VPB -1.05%	VJC 2.56%	MSN -2.87%	POW 8.57%	VIC -6.24%
5	HDB 1.04%	VIC -0.96%	MBB 1.10%	PDR -2.53%	VPB 3.30%	SAB -6.04%

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	APH 6.06%	DXS -4.32%	REE 10.43%	DXS -15.54%	LPB 21.71%	DXS -27.43%
2	SJS 5.73%	ITA -3.80%	HT1 9.69%	ITA -11.89%	HT1 15.98%	ITA -23.08%
3	PSH 5.24%	HNG -3.26%	PC1 8.72%	HVN -7.57%	REE 15.20%	HAG -16.32%
4	KHG 4.28%	VTP -3.07%	SJS 8.41%	SVC -5.86%	SGN 14.36%	DXG -16.13%
5	BCM 3.38%	HVN -2.47%	CTS 7.00%	DXG -4.67%	HVN 13.71%	KDC -13.30%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	IMP 6.99%	FDC -6.94%	IMP 29.64%	RDP -14.49%	CSV 48.97%	QCG -25.50%
2	LBM 6.84%	SFG -6.86%	VTO 22.13%	S4A -8.98%	CLW 48.87%	TV2 -21.74%
3	VDP 6.58%	RDP -6.39%	CEV 19.47%	ICT -8.94%	IMP 41.11%	TNC -19.67%
4	YEG 6.57%	QCG -6.25%	GEG 17.71%	QCG -8.91%	SMC 40.71%	RDP -18.74%
5	TDC 6.31%	PAC -4.89%	TDC 16.74%	TV2 -8.78%	TTA 39.56%	ADS -15.79%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

	15/07/2024	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
--	------------	----------------	----------------	-----------------

TTCK Toàn cầu

DAX	18,590.89	-0.84%	0.62%	1.01%
Dow Jones	40,211.72	0.53%	2.12%	3.94%
FTSE 100	8,182.96	-0.85%	-0.26%	-0.60%
Nikkei 225	41,190.68	-2.45%	0.68%	5.83%
S&P 500	5,631.22	0.28%	1.15%	6.70%

Tỷ giá

USD/VND	25,410.00	-0.05%	-0.16%	-0.09%
USD/JPY	157.86	-0.26%	-2.17%	1.13%
GBP/USD	1.30	0.78%	1.56%	1.56%
EUR/USD	1.09	0.00%	0.93%	0.00%

Năng lượng

Dầu thô Brent	USD/Bbl	84.91	-0.14%	-1.88%	9.53%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	2.16	-7.30%	-6.90%	-16.60%
Than	USD/T	134.95	0.82%	-0.59%	-3.47%

Kim loại và vật liệu xây dựng

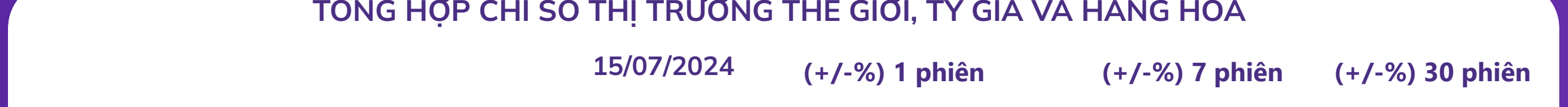
Vàng	USD/toz	2,421.66	0.44%	1.29%	3.99%
Quặng sắt	USD/T	109.58	0.00%	-3.08%	-6.84%
Thép	USD/T	3,299.00	0.00%	-2.08%	-5.53%
Bạc	USD/toz	30.62	-0.52%	-1.89%	3.55%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	660.03	-0.75%	-2.22%	-10.93%
Đồng	USD/Lbs	4.51	-1.74%	-3.01%	-0.66%
Gỗ	USD/1000 board feet	418.54	-3.90%	-6.15%	-17.37%

Nông nghiệp

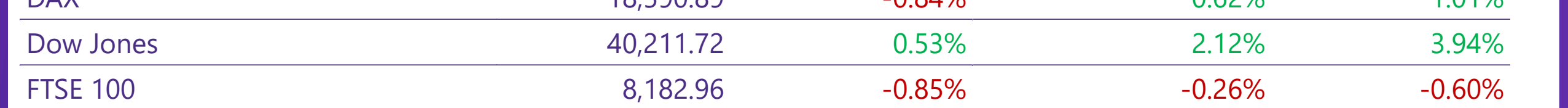
Đường	USD/Lbs	19.78	3.02%	-2.18%	6.29%
Lợn hơi	USD/Lbs	88.63	-0.08%	-1.39%	-6.06%
Cao su	USD Cents / Kg	163.50	-0.30%	-2.15%	-6.46%
Cà phê	USD/Lbs	241.42	-3.09%	3.09%	8.70%
Lúa mì	USD/Bu	531.26	-3.54%	-10.03%	-21.03%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 15/07/2024

1. Độ rộng thị trường



2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)



4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)



5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
TNH	1,019,000	1,019,000
NLG	76,935	1,762,000
PC1	48,899	1,543,000
PLX	27,053	569,500
BCM	14,338	214,200

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
HDB	10,732	19,600
ACV	203,568	1,771,700
SAB	166,018	3,121,020
SCS	109,894	1,311,375

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
SCS	-1,347,670	-1,347,670
SAB	-3,204,000	-3,204,000
ACV	-1,742,900	-1,742,900
STB	-1,070,000	-1,070,000
HDB	-1,070,000	-1,070,000

7. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
E1VFVN30	-1,070,000	-1,070,000
FPT	-1,070,000	-1,070,000
HPG	-1,070,000	-1,070,000
MSN	-1,070,000	-1,070,000
VNB	-1,070,000	-1,070,000

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS Invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình. Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các trang truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.



BEST STOCK TRADING APP ABS INVEST

ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TỐT NHẤT VIỆT NAM 2023 Trao bởi Global Business Outlook 2023 (GBO 2023)

